

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/DS-PT  
Ngày: 04 - 01 - 2023  
V/v: Tranh chấp tài sản  
thuộc sở hữu chung

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Văn Thịnh

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Bình

Ông Hồ Văn Cường

*Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Mạnh Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 438/2022/TLPT-DS, ngày 11 tháng 11 năm 2022, về việc việc “tranh chấp tài sản thuộc sở hữu chung”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 121/2022/DS-ST, ngày 04-10-2022 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh có kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 440/2022/QĐXX-PT, ngày 8 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Lâm Tuyết H, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ 8, ấp 2, xã Suối D, huyện TC, tỉnh Tây Ninh.

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Anh Vương Sơn H1, sinh năm: 1984; địa chỉ: số nhà 3/64, ấp TĐ, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh (hợp đồng ủy quyền ngày 15-3-2021), có mặt.

- **Bị đơn:** ông Võ Hoàng T, sinh năm 1971; địa chỉ: Số nhà 33, khu phố LĐ, phường Long TB, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

*Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn:* Chị Dương Thị Kiều N, sinh năm: 1983; địa chỉ: Ấp NP, xã BN, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh (hợp đồng ủy quyền 7-10-2022), có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** ông Võ Hoàng D, sinh năm: 1977; địa chỉ: số nhà E310, khu phố LĐ, phường Long TB, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

- **Người kháng cáo:** bị đơn – ông Võ Hoàng T

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Nguyên đơn - bà Lâm Tuyết H và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Năm 2009, bà H và ông T chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống bà và ông T có nhờ Công ty TBP đứng ra bảo lãnh mua trả góp hai chiếc xe tải có trọng tải 05 tấn mang biển số 50LD-05414; chiếc xe có trọng tải 06 tấn mang biển số 50LD-059.94 với tổng số tiền 1.650.000.000 đồng. Bà H đã thanh toán cho Công ty TBP số tiền lần đầu 500.000.000 đồng tương đương với 30% của Hợp đồng, tiền vay từ Quỹ tín dụng nhân dân Tân Châu. Số tiền còn lại góp trong 03 năm, mỗi tháng 40.000.000 đồng. Bà H đã góp được 800.000.000 đồng. Tổng cộng bà H đã nộp và góp tiền hàng tháng mua xe được 1.300.000.000 đồng. Khoảng tháng 12/2020, ông T trả số tiền còn lại 350.000.000 đồng cho Ngân hàng và lấy toàn bộ hồ sơ của 02 chiếc xe nêu trên làm thủ tục đăng ký quyền sở hữu tại cơ quan có thẩm quyền. Hiện tại bà H đang quản lý chiếc xe tải 06 tấn mang biển số 50LD-05994, ông T quản lý sử dụng chiếc xe 05 tấn mang biển số 50LD-05414. Giấy tờ của 02 xe ông T quản lý. Bà H yêu cầu Tòa án chia tài sản thuộc sở hữu chung của ông T, bà H là 02 chiếc xe tải theo quy định của pháp luật; trong đó bà H yêu cầu được sở hữu 01 chiếc xe tải mà hiện nay bà H đang quản lý.

- *Bị đơn - ông Nguyễn Hoàng T và người đại diện theo ủy quyền trình bày:*

+ *Theo biên bản hòa giải ngày 22-02-2022 ông T trình bày:* Ông và bà H tự nguyện sống chung vợ chồng từ năm 1996 như bà H trình bày. Trong quá trình sống chung vợ chồng ông bà không có con chung nhưng có phát sinh tài sản chung là 02 chiếc xe tải. Ông bà đã mua được 02 chiếc xe tải biển số xe 70H-01074 và 70H-01027. Cả 02 chiếc xe mua trả góp từ năm 2015. Trước đây vợ chồng ông mua trả góp nên công ty đứng tên. Chiếc xe biển số 70H-01074 mua với giá 190.000.000 đồng. Chiếc xe biển số 70H-01027 mua với giá 280.000.000 đồng. Mới đây ông có vay tiền của ông Võ Hoàng D số tiền 110.010.000 đồng và ông Dương Văn Th số tiền 350.000.000 đồng để trả hết cho Công ty và làm thủ tục sang tên xe. Ngày 13/4/2021, đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô cho ông đứng tên. Ông vay tiền của ông D trả tiền cho Công ty để làm thủ tục sang tên xe; ông yêu cầu bà H phải cùng ông thanh toán nợ cho ông D sau đó mới chia tài sản.

+ *Theo biên bản hòa giải ngày 22-8-2022 người đại diện theo ủy quyền của ông T trình bày:* Trước đây ông T có thỏa thuận với bà H nhưng không được. Ông T thỏa thuận sẽ lấy 02 chiếc xe và giao tiền lại cho bà H. Bà H có trách nhiệm cùng ông T trả tiền vay cho ông D nhưng bà H không đồng ý. Nay ông T thay đổi ý kiến không đồng ý chia 02 chiếc xe theo yêu cầu của bà H. Vì 02 chiếc xe ông T đã mua khi không còn sống chung với bà H. Còn trước đây ông T làm cho Công ty TBP,

bà H bán căng tin cho Công ty TBP. Bà H có làm ăn, cho Công ty TBP vay tiền hay không thì ông T không biết. Nếu bà H cho Công ty TBP vay tiền thì bà H có quyền kiện đòi tiền. 02 chiếc xe đang tranh chấp là tài sản riêng của ông T nên không đồng ý chia cho bà H.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Hoàng D trình bày:* Ông là em ruột của ông T. Ông T, bà H có mua góp 02 chiếc xe tải. Do ông T, bà H mâu thuẫn nên không góp tiền cho công ty. Ông T đã mượn ông và anh Th bạn ông số tiền 350.000.000 đồng để trả cho Công ty và đi đăng ký xe. Ông đã bỏ ra tổng số tiền vốn và lãi là 432.000.000 đồng vốn và lãi trả cho anh Th. Như vậy, hiện nay anh T còn nợ ông tổng số tiền 542.000.000 đồng. Hiện nay bà H đang sử dụng 01 chiếc xe, ông T và ông đang sử dụng 01 chiếc xe. Nếu bà H, ông T lấy xe để chia thì phải trả tiền lại cho ông. Hiện nay ông chỉ có ý kiến, ông chưa có yêu cầu khởi kiện trong vụ kiện này.

*Tại bản án dân sự sơ thẩm số 121/2022/DS-ST, ngày 04-10-2022 của Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh quyết định:*

Căn cứ vào các Điều 207, 208, 209 và 219 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Tuyết H đối với ông Võ Hoàng T.

- Buộc ông Võ Hoàng T giao cho bà Lâm Tuyết H được sở hữu chiếc xe ô tô tải (thùng kín) hiệu ISUZU có biển kiểm soát 70H-01027 (biển số cũ 50LD-059.94) trị giá 275.000.000 đồng.

- Ông Võ Hoàng T được quyền sở hữu chiếc xe ô tô tải (thùng kín) hiệu ISUZU có biển kiểm soát 70H-01074 giá trị còn lại là 408.000.000 đồng.

- Buộc ông Võ Hoàng T giao cho bà Lâm Tuyết H số tiền 81.500.000 (tám mươi một triệu năm trăm ngàn) đồng

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí, nghĩa vụ dân sự và quyền kháng cáo.

Ngày 14/10/2022 bị đơn- ông Võ Hoàng T kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét sửa bản án sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đương sự giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa Phúc thẩm:*

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm thẩm chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn; các đương sự đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự.

- Về nội dung: Đề nghị không nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nhưng có người đại diện theo ủy quyền tại phiên tòa. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự này là phù hợp với quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: khi Tòa án tiến hành hòa giải ngày 22-02-2022, ông T xác định 02 chiếc xe là tài sản chung của ông và bà H mua trả góp từ năm 2015, nhưng cho rằng có vay của D số tiền 110.010.000 đồng và ông Th số tiền 350.000.000 đồng để trả cho công ty chủ xe. Sau đó, người đại diện theo ủy quyền của ông T khai 02 chiếc xe là của riêng ông T. Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá lời khai ban đầu của ông T phù hợp với lời trình bày của bà H và các chứng cứ khác, xác định: năm 2015, bà H nộp số tiền mua xe ban đầu 500.000.000 đồng là tài sản riêng của bà H; ngày 05-01-2021, ông T thanh toán số tiền 470.000.000 đồng để thanh lý 02 chiếc xe là tài sản riêng của ông T; số tiền ông bà cùng góp hàng tháng được 800.000.000 đồng là chung của 02 người nên; căn cứ phần góp của từng người thì bà H góp nhiều hơn ông T 15.000.000 đồng. Giá trị 02 chiếc xe hiện nay là 683.000.000 đồng, chia 2 thì mỗi người được hưởng là 341.500.000 đồng. Do bà H được sở hữu chiếc xe có biển kiểm soát 70H-01027 trị giá 275.000.000 đồng; ông T được sở hữu chiếc xe có biển kiểm soát 70H-01074 giá trị còn lại là 408.000.000 đồng; nên ông T còn phải trả lại cho bà H tiền chênh lệch là 66.500.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó kháng cáo của bị đơn không có căn cứ chấp nhận, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

[3] Về cách tuyên án: chiếc xe có biển kiểm soát 70H-01027 hiện nay bà H đang quản lý, ông T chỉ quản lý giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, nên khi tuyên án cần buộc ông T giao trả cho bà H giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô là đủ. Cấp sơ thẩm tuyên buộc ông Võ Hoàng T giao xe cho bà H là không cần thiết, cấp phúc thẩm điều chỉnh cách tuyên á.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của ông T không được chấp nhận nên ông T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo luật định.

[5] Những nội dung khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, không kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Võ Hoàng T, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các Điều 207, 208, 209 và 219 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Tuyết H đối với ông Võ Hoàng T.

- Bà Lâm Tuyết H được sở hữu chiếc xe ô tô tải (thùng kín) hiệu ISUZU có biển kiểm soát 70H-01027 (bà H đang quản lý).

- Buộc ông Võ Hoàng T giao cho bà Lâm Tuyết H số tiền 81.500.000 (tám mươi một triệu năm trăm ngàn) đồng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải hiệu ISUZU, có biển kiểm soát 70H-01027, do Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 13/4/2021 mang tên Võ Hoàng T.

Bà H, ông T có quyền và nghĩa vụ đến Phòng Cảnh sát giao thông thuộc Công an tỉnh Tây Ninh thực hiện việc chuyển tên chủ xe theo quy định của pháp luật.

- Ông Võ Hoàng T được quyền sở hữu chiếc xe ô tô tải (thùng kín) hiệu ISUZU có biển kiểm soát 70H-01074 (ông T đang quản lý và đứng tên)

2. Chi phí tố tụng: Buộc ông Võ Hoàng T trả lại cho bà Lâm Tuyết H tiền chi phí tố tụng là 3.800.000 (ba triệu tám trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự

### 3. Về án phí:

- Ông Võ Hoàng T phải chịu 17.075.000 (mười bảy triệu không trăm bảy mươi lăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, ghi nhận ông T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí kháng cáo tại biên lai thu số 0021055 ngày 19-10-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HT được khấu trừ.

- Bà Lâm Tuyết H phải chịu 17.075.000 (mười bảy triệu không trăm bảy mươi lăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, không phải chịu án phí phúc thẩm dân sự. Bà H đã nộp là 5.000.000 (năm triệu) đồng tiền tạm ứng án phí khởi kiện theo biên lai thu số 0009723, ngày 16/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã HT được khấu trừ, bà H còn phải nộp 12.075.000 (mười hai triệu không trăm bảy mươi lăm ngàn) đồng.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- VKSND. TTN;
- Phòng KTNV&THA;
- TAND TX Hòa Thành;
- CCTHADS TX Hòa Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Đỗ Văn Thịnh**